**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 2**

**BÀI 1: TÔI LÀ HỌC SINH LỚP 2( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng có âm dễ lẫn có trong bài. Bước đầu biết đọc đúng lời kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật được đặt trong dấu ngoặc kép với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: cảm xúc háo hức, vui vẻ của các bạn học sinh trong ngày khai giảng lớp 2.

**2.Năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự việc trong câu chuyện.

- Có tình cảm quý mến bạn bè, niềm vui khi đến trường; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Kiến thức:**

- Cách đọc hiểu thể loại chuyện tự sự. Chú ý cách đọc lời người kể chuyệntheo ngôi thứ nhất và cách chuyển đổi giọng đọc lời nhận vật theo lời dẫn trực tiếp.

- Phương pháp dạy học phát huy trải nghiệm, tăng cường hoạt động thực hành giao tiếp.

**2. Đồ dùng dạy học**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, clip bài hát Ngày đầu tiên đi học.

- HS: SGK Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Hoạt động Mở đầu(3-5’)**  **1.Khởi động, kết nối(3-5’)**  - Hs hát theo nhạc bài: Ngày đầu tiên đi học.  Ngày đầu tiên đi học em có cảm xúc gì?  -> GV: Ngày đầu tiên đi học cảm xúc của các bạn có thể khác nhau, nhưng có nhiều bạn có tâm trạng giống nhau.  - GV giới thiệu chủ điểm  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Em đã chuẩn bị những gì cho ngày khai giảng?  + Em chuẩn bị một mình hay có ai giúp em?  + Em cảm thấy như thế nào khi chuẩn bị cho ngày khai giảng?  =>GV: Năm nay các em đã lên lớp 2, là anh chị của các em học sinh lớp 1. Quang cảnh ngày khai trường, ngày đầu đến lớp đã trở lên thân quen với các em…  Bài đọc hôm nay là một câu chuyện kể về một bạn học sinh lớp 2 rất háo hức đón ngày khai trường.  Bài1:Tôi là học sinh lớp 2. GV viết tên bài lên bảng.  **B.Hoạt động Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Đọc văn bản. (25- 27’)**  - HS mở SGK trang 10  - GV đọc mẫu: Giọng hơi nhanh, thể hiện sự phấn khích.  - Bài gồm mấy đoạn?  - Cách chia đoạn như thế nào?  - GV chốt cách chia đoạn trên màn hình.  -> Bài chia làm 3 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến *sớm nhất lớp*.  + Đoạn 2: Tiếp cho đến *cùng các bạn*.  + Đoạn 3: Còn lại  - GV đưa cách chia đoạn lên màn hình, đổi màu chữ từng đoạn cho HS dễ theo dõi.  - GV chia nhóm 4- HS đọc theo yêu cầu của GV. GV giao cho mỗi nhóm đọc một đoạn.  - Đọc nối tiếp trước lớp  **+ Đoạn 1**:  - HS đọc đoạn 1  - Em nào phát hiện từ cần luyện đọc?  GV lưu ý cách đọc- sửa cho học sinh.  - Em hiểu “ loáng” có nghĩa là gì?  -> GV lưu ý cách đọc đoạn 1: Đọc đúng các tiếng từ dễ lẫn, dấu phẩy ngắt, dấu chấm nghỉ. Biết phân biệt lời của người kể chuyện và lời nói trực tiếp của nhân vật.  - Gọi HS đọc lại đoạn 1  **+ Đoạn 2**:  - Gọi HS đọc đoạn 2  - Trong đoạn có từ nào cần giải nghĩa?  - Ríu rít có nghĩa là gì?  - H: Bạn nào phát hiện ra câu dài k?  - GV gọi 1 em đọc câu.  -H: Bạn đã ngắt nghỉ sau tiếng nào?  *Nhưng vừa đến cổng trường,/ tôi đã thấy mấy bạn cùng lớp/ đang ríu rít nói cười/ ở trong sân*  *-> Gv chú ý cách đọc đoạn 2*  - Gọi HS đọc lại đoạn 2  - GV nhận xét, chuyển ý  **+ Đoạn 3**:  - Gọi HS đọc đoạn 3  - Em nào phát hiện từ cần luyện đọc?.  - HS- GV nhận xét.  - Em nào hiểu “ níu” có nghĩa là gì?  - Còn từ nào khó hiểu không?  -H: Bạn nào phát hiện ra câu dài trong đoạn không?  - GV gọi 1 em đọc câu.  -H: Bạn đã ngắt nghỉ sau tiếng nào?  *Ngay cạnh chúng tôi,/ mấy em lớp 1/ đang rụt rè/ níu chặt tay bố mẹ,/ thật giống tôi năm ngoái.;…*  - Gv hướng dẫn đọc đoạn 3.  - Gọi Hs đọc đoạn 3  - GV hướng dẫn hs cách đọc cả bài.  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn.  - HS nhận xét nhóm bạn.  - GV nhận xét  - Gọi HS đọc cả bài  -> GV nhận xét- Tuyên dương.    **\* Tiết 2**  **\*** GV cho học sinh giải lao giữa giờ.  - Vân động theo video  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.(15-17’)**  - HS đọc thầm câu 1, 2, 3  - HS thảo luận nhóm bốn  - 1 HS điều hành các bạn chia sẻ câu hỏi trước lớp.  -> GV nhận xét, chốt nội dung.  - HS đọc câu hỏi 4 và quan sát tranh trên màn hình  - Thảo luận nhóm đôi  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Chia sẻ trước lớp  - Nhận xét, tuyên dương HS.  => GV chuyển ý  **C.Hoạt động Luyện đọc lại.(5-7’)**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc đoạn em thích  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **D.Hoạt động Luyện tập theo văn bản đọc. (7- 8’)**  - Gọi HS đọc yêu cầu 1trong sgk/ tr.11.  - HS trả lời trước lớp    - Tuyên dương, nhận xét.GV chốt đáp án trên màn hình.  - Yêu cầu 2: HDHS đóng vai để luyện nói lời chào tạm biệt, lời chào thầy cô, bạn bè.  - GV giao cho mỗi nhóm một tình huống.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **E. Hoạt động củng cố(2- 3’)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học.  - Dặn dò | **-** HS hát và kết hợp động tác phụ họa  -1-2 HS trả lời(Vui vẻ, bồn chồn lo lắng…)  **-** HS thảo luận nhóm đôi.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  -HS trả lời  - Cùng mẹ mua ba lô mới…  - HS nghe  - HS nhắc lại mở vở ghi đầu bài.  - Cả lớp đọc thầm theo.  -1-2 HS trả lời  - HS đọc theo yêu cầu của GV trong nhóm.  - 1 HS đọc  - sáng sớm, loáng, rối rít  - 2-3 HS luyện đọc lại từ cần luyện đọc  - Loáng: rất nhanh  - 2-3 HS  - 1 HS đọc.  - Ríu rít  -Ríu rít: từ diễn tả cảnh trẻ em tụ tập cười nói rộn ràng như bầy chim  - 1 HS trả lời: Nhưng…..  -Nhận xét  - 1 HS trả lời  - 2-3 HS đọc lại câu  - 2-3 HS đọc.  - 1 HS đọc.  - Níu- 2 HS đọc  - Níu: Nắm lấy và kéo lại, kéo xuống  - Lớn bổng: lớn nhanh và vượt hẳn lên  - 1 HS trả lời: Ngay…..  -Nhận xét  - HS trả lời  - 2-3 HS đọc lại câu  - 2-3 hs  -2-3 nhóm đọc trước lớp  - 1 HS đọc  - HS đọc thầm  - Thảo luận nhóm bốn  - HS chia sẻ trước lớp  C1: Đáp án đúng: a, b, c.  C2: Bạn ấy không thực hiện được mong muốn vì các bạn khác cũng muốn đến sớm và nhiều bạn đến trước bạn ấy.  C3: Điểm thay đổi: tính cách, học tập, quan hệ bạn bè, tình cảm với thầy cô, trường lớp, …  - 1HS đọc to yêu cầu  - HS thảo luận nhóm    - 2-3 nhóm  C4: Thứ tự tranh: 3-2-1.    -HS lắng nghe, đọc thầm theo.  - 2-3 HS đọc.  - 1-2 hs đọc  - 1 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.    - HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.  - 4-5 nhóm lên bảng đóng vai.  - HS chia sẻ. |